

CREATING EMPLOYMENTS FOR RURAL LABORS IN THAI THUY DISTRICT, THAI BINH PROVINCE

Nguyen Huu Khuyen¹, Nguyen Van Tam^{2*}, Ha Thi Hoa²

¹Thai Thuy Confederation of Labor, Thai Binh province

²TNU - University of Agriculture and Forestry

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 07/12/2022	The study was conducted to assess the current situation and propose solutions to create jobs for rural labors in Thai Thuy district, Thai Binh province. The study used descriptive statistics, comparative statistics, and statistical disaggregation methods. The research results have evaluated the results of job creation for rural workers in Thai Thuy district in the period of 2019-2021. In order to have a basis for providing effective solutions, the study has determined the current distribution of labor by occupation in the study area and identified six basic causes leading to underemployment, including lack of expertise and skills; lack of arable land; lack of production capital; lack of employment information; lack of infrastructure; and lack of supportive policy. With the proposed solutions, the study has profound practical significance for the job creation for rural workers in Thai Thuy district, Thai Binh province.
Revised: 24/02/2023	
Published: 24/02/2023	
KEYWORDS	
Solutions	
Jobs	
Job creation	
Rural labors	
Thai Thuy district	

GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Nguyễn Hữu Khuyển¹, Nguyễn Văn Tâm^{2*}, Hà Thị Hòa²

¹Liên đoàn lao động huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

²Trường Đại học Nông Lâm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 07/12/2022	Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả, phương pháp thống kê so sánh, phương pháp phân tổ thống kê. Kết quả nghiên cứu đã đánh giá được kết quả công tác tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021. Để có căn cứ đưa ra những giải pháp hữu hiệu, nghiên cứu đã xác định được thực trạng phân bố lao động theo ngành nghề tại địa bàn nghiên cứu và xác định được sáu nguyên nhân cơ bản dẫn đến lao động thiếu việc làm là: Lao động thiếu chuyên môn, tay nghề; thiếu đất canh tác; thiếu vốn sản xuất; thiếu thông tin việc làm; thiếu cơ sở hạ tầng; thiếu cơ chế chính sách hỗ trợ. Với những giải pháp được đưa ra, nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
Ngày hoàn thiện: 24/02/2023	
Ngày đăng: 24/02/2023	
TỪ KHÓA	
Giải pháp	
Việc làm	
Giải quyết việc làm	
Lao động nông thôn	
Huyện Thái Thụy	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7067>

* Corresponding author. Email: nguyenvantam@tuaf.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn 2019-2021, huyện Thái Thụy đã đặc biệt quan tâm đến vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, hoạt động tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện đã bước đầu thu được những kết quả nhất định, chỉ tính riêng năm 2021 đã có 700 người được tư vấn, giới thiệu việc làm trực tiếp và 2500 người được tư vấn, giới thiệu việc làm thông qua tổ chức sàn giao dịch việc làm; 13.500 lượt người tham gia các lớp đào tạo nghề [1]. Mặc dù toàn huyện đã có nhiều cố gắng, tuy nhiên, vấn đề giải quyết việc làm nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy vẫn chưa được như kỳ vọng. Trước yêu cầu cấp bách về giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, đã có nhiều nghiên cứu triển khai liên quan đến vấn đề này như đào tạo nghề để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn [2],[3]; tái cấu trúc kinh tế và tạo giải quyết việc làm cho lao động nông thôn [4]-[6]; sử dụng hiệu quả nguồn lao động nông thôn [7]; thực trạng vấn đề việc làm nông thôn [8], [9]. Tuy nhiên, đến nay trên địa bàn huyện Thái Thụy hiện chưa có nghiên cứu nào về vấn đề này. Nghiên cứu này được thực hiện với hai mục tiêu: (i) Đánh giá đúng thực trạng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021; (ii) Đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu

Để thu thập thông tin sơ cấp, tác giả lựa chọn 3 xã Thuận Thành, Thái Xuyên, Thụy Liên làm đại diện cho kết quả giải quyết việc làm lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy. Thông tin sơ cấp thu được từ ba xã đảm bảo tính đại diện cho toàn huyện Thái Thụy về vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn [1].

2.2. Phương pháp thu thập số liệu

Số liệu thứ cấp liên quan đến vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn được thu thập từ các nghiên cứu, các báo cáo trước đây. Các số liệu thứ cấp liên quan đến vấn đề nghiên cứu của huyện Thái Thụy được thu thập tại Chi cục Thống kê huyện Thái Thụy, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Thái Thụy...

Để thu thập thông tin sơ cấp, tại mỗi xã nghiên cứu, tác giả tiến hành điều tra, phỏng vấn 30 đối tượng (24 người dân, 6 cán bộ cấp xã, thôn). Tại cấp huyện, tác giả phỏng vấn 05 đối tượng (3 cán bộ liên quan đến vấn đề giải quyết việc làm, 02 người đại diện các doanh nghiệp sử dụng lao động). Đối với người dân, tác giả tập trung phỏng vấn, trao đổi thông tin liên quan đến thực trạng lao động, thực trạng việc làm, nguyên nhân thiếu việc làm... Đối với cán bộ các cấp, tác giả tập trung tìm hiểu về chủ trương, chính sách... liên quan đến giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

2.3. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu

2.3.1. Phương pháp thống kê mô tả

Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để hệ thống hoá và phân tích các số liệu thu thập được từ điều tra. Phương pháp thống kê mô tả giúp tìm ra các mối quan hệ lẫn nhau của các nhân tố riêng biệt, qua đó đánh giá được thực trạng việc làm, thực trạng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy.

2.3.2. Phương pháp phân tổ thống kê

Phương pháp phân tổ thống kê được sử dụng trong nghiên cứu để thấy rõ sự đồng nhất, sự khác nhau về từng tiêu nghiên cứu trong cùng nhóm đối tượng và giữa các nhóm đối tượng khác nhau. Trong nghiên cứu, tác giả đã phân nhóm theo đơn vị hành chính (các xã), theo nhóm lao động...

2.3.3. Phương pháp thống kê so sánh

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê so sánh theo dãy số thời gian và so sánh các chỉ tiêu giữa các nhóm đối tượng, từ đó có những kết quả đánh giá chính xác về vấn đề việc làm, giải quyết việc làm, từ đó làm cơ sở đưa ra những giải pháp cụ thể.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Thái Thụy

3.1.1. Điều kiện tự nhiên

Thái Thụy là huyện có diện tích tự nhiên lớn nhất tỉnh Thái Bình với 26.665,8 ha. Huyện Thái Thụy có địa hình đồng bằng duyên hải, trên địa bàn huyện có sông Hóa, sông Diêm Hộ, sông Trà Lý chảy qua với các cửa sông đổ ra biển gồm cửa Thái Bình, cửa Diêm Hộ, cửa Trà Lý. Khí hậu huyện Thái Thụy thuộc vùng đặc trưng của khí hậu nhiệt đới ven biển Bắc Bộ, chịu ảnh hưởng của gió mùa. Huyện Thái Thụy có 1.552,3 ha rừng ngập mặn, tập trung tại các xã ven biển, có tác dụng lớn trong phòng hộ đê biển, điều hoà khí hậu và có giá trị lớn về cảnh quan môi trường, bảo tồn hệ sinh thái ngập nước ven biển.

3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Năm 2021, tổng giá trị sản xuất của huyện Thái Thụy đạt 27.339 tỷ đồng, tăng hơn 8% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đạt 5.378 tỷ đồng; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản đạt 17.401 tỷ đồng; thương mại, dịch vụ đạt 4.560 tỷ đồng. Tình hình chuyển dịch cơ cấu lao động thông qua chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn huyện Thái Thụy diễn ra mạnh mẽ, tỷ lệ hộ sản xuất nông nghiệp giảm 18,05%; tỷ lệ hộ kinh doanh dịch vụ tăng 4,89% [10].

3.2. Thực trạng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2020

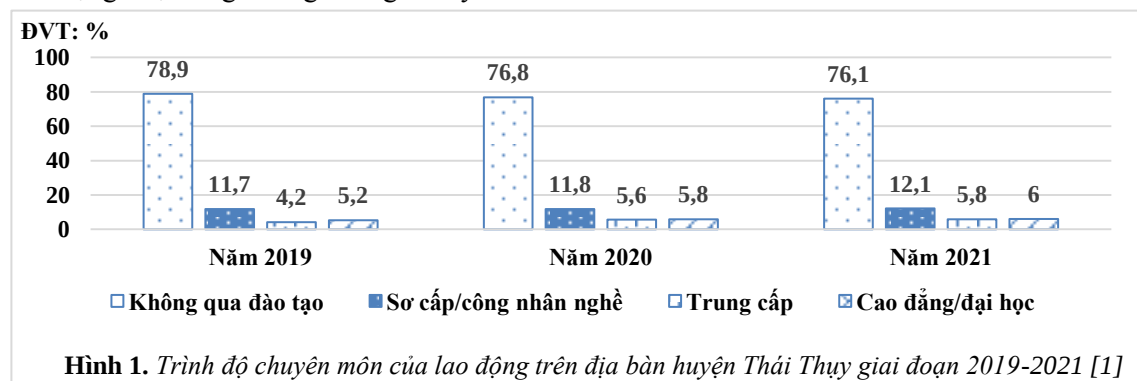
3.2.1. Thực trạng lao động trên địa bàn huyện Thái Thụy

Lao động là lực lượng quan trọng tạo ra giá trị sản xuất của nền kinh tế. Thực trạng lao động trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua bảng 1.

Bảng 1. Số lượng lao động của huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [10]

STT	Tiêu chí	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng dân số	Người	254.474	255.460	256.288
2	Lực lượng lao động	Người	148.500	150.010	150.100
3	Tỷ lệ %	%	58,36	58,72	58,46

Lực lượng lao động trên địa bàn huyện Thái Thụy có xu hướng tăng nhẹ trong giai đoạn 2019-2021. Bảng 1 cho thấy, tỷ lệ lao động năm 2019 chiếm 58,36% tổng dân số của toàn huyện, đến năm 2021 tỷ lệ này tăng nhẹ đạt 58,46%. Kết quả là do số người bước vào độ tuổi lao động có sự dao động nhẹ trong những năm gần đây.



Trình độ chuyên môn của lao động là điều kiện rất quan trọng trong tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn. Trong thời gian qua, huyện Thái Thụy rất quan tâm tới công tác nâng cao trình độ chuyên môn của lao động thông qua các chương trình như chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chương trình khuyến nông...

Kết quả nghiên cứu tại hình 1 cho thấy, trình độ chuyên môn của lao động trên địa bàn huyện Thái Thụy vẫn còn thấp. Số lao động không qua đào tạo vẫn chiếm tỷ lệ cao (chiếm 76,1%, năm 2021). Do vậy, để đảm bảo cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, xây dựng nông thôn mới thì việc đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, khuyến khích tri thức trẻ về nông thôn công tác là yêu cầu cấp thiết.

3.2.2. Thực trạng việc làm của lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy

Việc làm của người lao động ở nông thôn là những hoạt động lao động trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế xã hội của một bộ phận lực lượng lao động sinh sống ở nông thôn. Xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý là điều kiện hết sức quan trọng để có thể sử dụng đầy đủ và hợp lý nguồn lao động. Sử dụng đầy đủ nguồn lao động là sử dụng hết nguồn lao động về mặt số lượng, không còn người thất nghiệp và thiếu việc làm. Thực trạng lao động theo ngành nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua bảng 2.

Bảng 2. Lực lượng lao động theo ngành kinh tế trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

STT	Tiêu chí	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
I	Lực lượng lao động có việc làm	%	98,37	98,35	98,30
1	Nông nghiệp	%	31,30	29,50	21,60
2	Công nghiệp, xây dựng	%	40,90	42,50	48,30
3	Thương mại, dịch vụ	%	26,17	26,35	28,40
II	Tỷ lệ thất nghiệp	%	1,63	1,65	1,7

Kết quả nghiên cứu cho thấy, lao động trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ chiếm tỷ lệ cao và có xu hướng tăng dần qua các năm. Ngược lại, lao động nông nghiệp trên địa bàn huyện Thái Thụy có xu hướng giảm (từ 31,30% năm 2019 xuống còn 21,60% năm 2021). Kết quả nghiên cứu cho thấy sự chuyển dịch cơ cấu lao động theo ngành nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy diễn ra mạnh mẽ, nguyên nhân là do quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa với việc hình thành và phát triển khu công nghiệp đã thu hút một lượng lớn lao động hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp chuyển sang công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ.

Khi không có việc làm, con người sẽ trở thành thất nghiệp, thất nghiệp là một thực tế nan giải của mọi quốc gia, cho dù trình độ phát triển cao hay phát triển thấp. Thất nghiệp ở nông thôn dẫn đến tình trạng lo ngại là người lao động tràn ra các thành phố và các khu công nghiệp tìm kiếm việc làm tạo nên sức ép dân số cũng như các vấn đề xã hội của khu vực đô thị.

Bảng 3. Tình trạng thất nghiệp trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

ĐVT: %

STT	Độ tuổi	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Từ 16 đến 30 tuổi	25,50	24,00	26,50
2	Từ 30 đến 40 tuổi	26,00	26,00	25,60
3	Từ 40 đến 50 tuổi	24,70	24,00	22,00
4	Từ 50 đến 60 tuổi	23,80	26,00	25,90

Qua bảng 3 cho thấy tình trạng thất nghiệp theo nhóm tuổi trên địa bàn huyện Thái Thụy có sự thay đổi qua các năm. Đối với nhóm lao động có độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi, tỷ lệ thất nghiệp tăng từ 25,50% năm 2019 lên 26,50% năm 2021. Ngược lại tỷ lệ thất nghiệp trong nhóm độ tuổi từ 40 đến 50 tuổi có xu hướng giảm (từ 24,70% năm 2019 xuống còn 22,00% năm 2021). Trong giai đoạn hiện nay, nhiều cơ hội về việc làm được tạo ra nhưng nếu người lao động không thích ứng nhanh với cơ chế mới sẽ khó tránh khỏi tình trạng thất nghiệp, bởi vậy các cấp chính quyền và nhân dân cần có định hướng, kế hoạch cụ thể nhằm khắc phục tình trạng thất nghiệp.

3.2.3. Thực trạng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy

Giải quyết việc làm có ý nghĩa hết sức quan trọng giúp người lao động thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, trong đó quyền cơ bản nhất là quyền được làm việc nuôi sống bản thân và gia đình góp phần phát triển quê hương đất nước. Chỉ khi nào trên thị trường người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ và tiến hành trao đổi thì khi đó việc làm được hình thành. Giải quyết việc làm phải được xem xét ở cả phía người lao động, người sử dụng lao động và vai trò nhà nước.

* Thực trạng giới thiệu việc làm

Trong giai đoạn 2019-2021, hoạt động giới thiệu việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy đã đạt được kết quả nổi bật. Kết quả hoạt động giới thiệu việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua bảng 4. Năm 2019 đã có 400 lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm trực tiếp, đến năm 2021 đã có 700 người được tư vấn, giới thiệu việc làm trực tiếp.

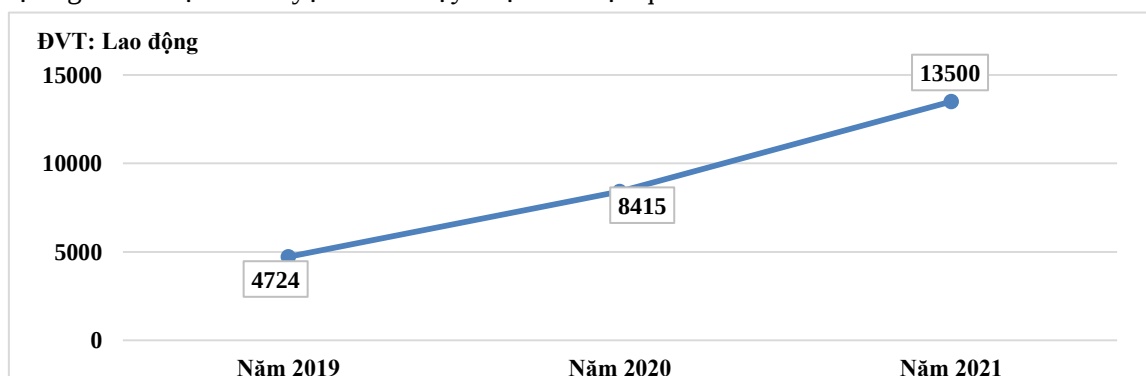
Bảng 4. Số lượng lao động được tư vấn, giới thiệu việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
I	Tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước		400	550	700
1	Số người được tư vấn về việc làm	Người	400	550	700
2	Số người đã được giới thiệu việc làm trong tỉnh	Người	300	500	700
3	Số người đã được giới thiệu việc làm ngoài tỉnh	Người	100	50	0
II	Số lần tổ chức sàn giao dịch việc làm		2	2	3
1	Số người đăng ký tìm việc làm	Người	700	1000	2500
2	Số người được giới thiệu việc làm	Người	550	1000	2500

Bên cạnh việc tư vấn, giới thiệu việc làm trực tiếp, huyện Thái Thụy cũng tổ chức các sàn giao dịch việc làm với kết quả 2500 người được giới thiệu việc làm trong năm 2021. Nhìn chung số lượng người được giới thiệu việc làm trong huyện tăng theo các năm. Tuy nhiên, số lượng lao động được giới thiệu chủ yếu ở trình độ phổ thông, được tuyển dụng vào các công ty may, điện tử là vị trí công nhân.

* Thực trạng đào tạo nghề

Đào tạo nghề là hoạt động quan trọng để nâng cao chất lượng nguồn lao động. Kết quả đào tạo nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua hình 2.



Hình 2. Số lượng lao động được đào tạo nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

Hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy thời gian qua nhận được rất nhiều sự quan tâm, kết quả là số lượng lao động tham gia các hoạt động đào tạo nghề liên tục tăng qua các năm. Nếu năm 2019, số lượng người tham gia hoạt động đào tạo nghề chỉ đạt 4.724 người thì đến năm 2021, số lượng tham gia đã tăng gần gấp 3 lần với 13.500 lượt người tham gia. Qua mỗi năm, số lượng lao động qua đào tạo nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy có tăng mạnh, tuy nhiên chất lượng lao động vẫn chưa đáp ứng được thị trường lao động. Đào tạo nghề ngắn hạn mặc dù được triển khai ở nhiều cơ sở đào tạo với số lượng đông nhưng nếu nhìn mặt bằng chung thì con số này còn khá khiêm tốn.

** Thực trạng phát triển sản xuất, thu hút lao động*

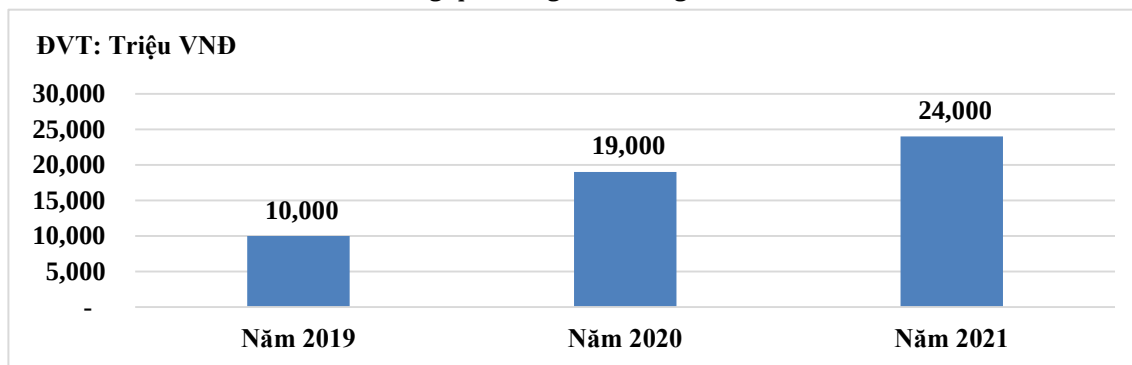
Làng nghề phát triển giúp tăng thu nhập, giải quyết việc làm cho nhiều lao động. Chính vì vậy, huyện Thái Thụy đang đẩy mạnh công tác tạo việc làm thông qua việc phát triển làng nghề truyền thống. Số lượng lao động tại các làng nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện quang bảng 5.

Bảng 5. Số lượng lao động tại các làng nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

STT	Làng nghề	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
		Số lượng (làng nghề)	Lao động (người)	Số lượng (làng nghề)	Lao động (người)	Số lượng (làng nghề)	Lao động (người)
	Tổng số làng nghề	24	18.000	24	18.200	24	18.500
1	Nghề rèn	5	1000	5	1000	5	1000
2	Nghề làm hương	4	3500	4	4000	4	4100
3	Chế biến hải sản	3	3000	3	3500	3	3600
4	Mây tre đan	6	2500	6	2700	6	2800
5	Khác	6	8000	6	7000	6	7000

Hiện Thái Thụy có 24 làng nghề đang hoạt động với các lĩnh vực như nghề rèn, nghề làm hương, chế biến hải sản, mây tre đan... Năm 2019, làng nghề trên địa bàn huyện Thái Thụy đã tạo việc làm cho 18.000 người và số lượng này tăng lên 18.500 người vào năm 2021. Huyện Thái Thụy đã chủ động khuyến khích các làng nghề truyền thống tiếp cận thị trường tiêu thụ, đầu tư công nghệ mới để cải tiến mẫu mã sản phẩm. Đồng thời, huyện cũng tích cực du nhập các nghề mới phù hợp với điều kiện của huyện nhằm tạo việc làm cho người lao động và phát triển kinh tế địa phương.

Tạo việc làm cho lao động nông thôn là nhiệm vụ của toàn xã hội. Nguồn vốn tín dụng giải quyết việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy bao gồm: quỹ quốc gia giải quyết việc làm, các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn... Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người lao động đã góp phần thay đổi nhận thức của người lao động, từ chỗ trông chờ vào Nhà nước, đến nay người dân, nhất là lớp thanh niên đã tự tạo việc làm cho chính mình thông qua các gói tín dụng của Nhà nước.

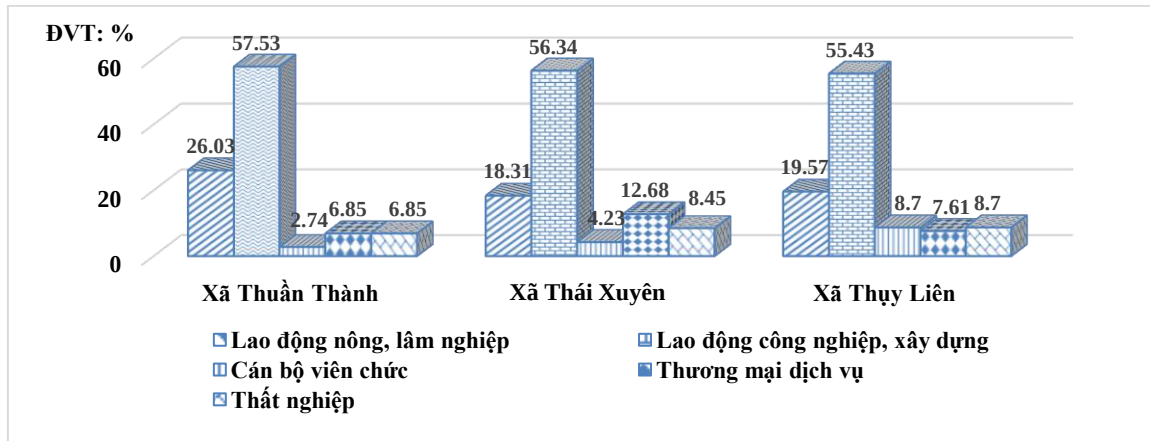


Hình 3. Vốn hỗ trợ việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2019-2021 [1]

Kết quả nghiên cứu tại hình 3 cho thấy, số tiền cho vay hỗ trợ việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy đã tăng mạnh từ 10 tỷ đồng năm 2019 lên 24 tỷ đồng năm 2021. Điều này lý giải là do vốn đầu tư ban đầu và vốn duy trì sản xuất ngày một tăng cao.

** Tình hình phân bố lao động theo ngành nghề của các hộ điều tra*

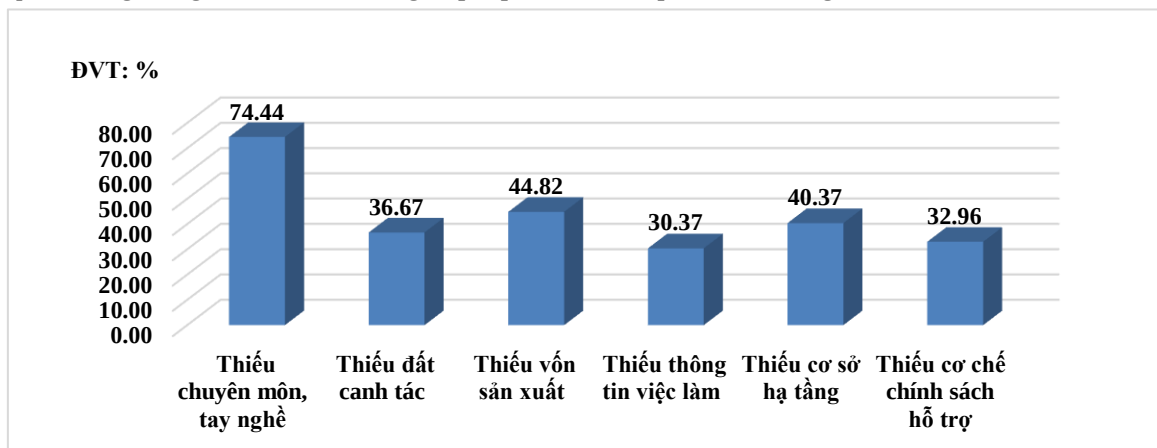
Thực trạng phân bố lao động ngành nghề của các hộ điều tra được thể hiện qua hình 4, kết quả cho thấy, lao động nông nghiệp trên địa bàn xã Thuận Thành chiếm tỷ lệ cao nhất với 26,03%, tỷ lệ này ở hai xã Thụy Liên và Thái Xuyên lần lượt là 19,57% và 18,31%. Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng trên địa bàn ba xã Thuận Thành, Thái Xuyên và Thụy Liên có sự tương đồng, với tỷ lệ lần lượt là 57,53%; 56,34% và 55,43%. Kết quả nghiên cứu cho thấy mảng công nghiệp, xây dựng trên địa bàn huyện Thái Thụy đang phát triển mạnh và thu hút được nhiều lao động, tuy nhiên hiện nay, lao động trong lĩnh vực này chủ yếu vẫn là lao động phổ thông.



Hình 4. Phân bố lao động ngành nghề của các hộ điều tra
(Nguồn: Kết quả điều tra, 2022)

*** Nguyên nhân thiếu việc làm của lao động**

Việc tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm của lao động nông thôn là căn cứ quan trọng trong việc đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục tình trạng thiếu việc làm.



Hình 5. Nguyên nhân thiếu việc làm trên địa bàn huyện Thái Thụy
(Nguồn: Kết quả điều tra, 2022)

Kết quả nghiên cứu được thể hiện tại hình 5 cho thấy, có nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến tình trạng thiếu việc làm của lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy.

Trình độ chuyên môn và tay nghề của lao động có ý nghĩa quyết định đến vấn đề tìm việc làm của lao động. Trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa diễn ra mạnh mẽ như hiện nay nếu lao động, đặc biệt là lao động trẻ mà không có tay nghề thì rất khó kiếm được việc làm phù hợp. Kết quả khảo sát cho thấy có 74,44% người được hỏi cho rằng thiếu chuyên môn, tay nghề là nguyên nhân dẫn đến thiếu việc làm.

Trong bối cảnh đô thị hóa, công nghiệp hóa như hiện nay, một phần diện tích đất sản xuất nông nghiệp được chuyển đổi mục đích để làm các khu công nghiệp, xây nhà ở... vì vậy, nhiều hộ nông dân không còn đất sản xuất. Nhiều lao động đã lớn tuổi hoặc ngại thay đổi công việc sau khi bị mất đất sản xuất sẽ trở thành những lao động không có việc làm.

Để phát triển sản xuất nhằm tạo công ăn việc làm cho gia đình thì người nông dân cần rất nhiều yếu tố nguồn lực, trong đó bắt buộc phải có vốn để sản xuất. Việc người dân không có vốn tích lũy hoặc khó tiếp cận các nguồn vốn vay để đầu tư, phát triển sản xuất là một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở nông thôn. Kết quả khảo sát cho thấy có 44,82% người dân được hỏi cho rằng thiếu vốn sản xuất là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu việc làm.

Thông tin về việc làm là cầu nối giữa người lao động và nhà tuyển dụng, việc không nắm được thông tin về nhu cầu tuyển dụng, yêu cầu tuyển dụng là lý do nhiều lao động không tìm được việc làm.

Kết quả khảo sát có tới 40,37% người được hỏi cho rằng cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, chưa phát triển là nguyên nhân dẫn đến tình trạng kinh tế - xã hội trên địa bàn chưa phát triển, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cầu lao động. Trong bối cảnh hiện nay, công nghiệp tạo ra một số lượng lớn việc làm cho người dân, tuy nhiên, hoạt động công nghiệp với những khu công nghiệp, cụm công nghiệp chỉ phát triển tại những địa bàn thuận lợi, giao thông hoàn chỉnh.

Việc thiếu cơ chế chính sách đặc thù cũng là nguyên nhân dẫn đến thực trạng thiếu việc làm của lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy. Thực tế cho thấy, đa phần những lao động thiếu việc làm là những người yếu thế trong xã hội nên Nhà nước cần có nhiều hơn những chính sách hỗ trợ để hỗ trợ họ tạo việc làm.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong bối cảnh công nghiệp hóa, đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, cùng với trình độ chuyên môn tay nghề của lao động còn nhiều hạn chế nên vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy còn gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi huyện Thái Thụy cần đề ra được những giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện địa phương để có thể giải quyết được vấn đề việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

3.3. Giải pháp giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thái Thụy

3.3.1. Tạo việc làm trong nông nghiệp

Nông nghiệp đã tạo ra khối lượng việc làm lớn cho lao động nông thôn, tuy nhiên thực tế tại Thái Thụy cho thấy người dân không còn mặn mà với nông nghiệp, nguyên nhân do nông nghiệp chưa mang lại thu nhập như mong muốn. Để người dân gắn bó và yên tâm tham gia vào lĩnh vực nông nghiệp cần đẩy mạnh đầu tư, áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp nhằm tăng năng suất lao động, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi. Đẩy nhanh phát triển chăn nuôi, tập trung vào tăng về số lượng và chất lượng đàn gia súc, gia cầm và thủy sản, đưa các ngành này trở thành ngành sản xuất chính của nông nghiệp. Xây dựng các vùng sản xuất tập trung theo hướng công nghiệp hóa. Trên cơ sở đó, hình thành được nhóm sản phẩm hàng hóa chủ lực của huyện là cây thực phẩm sạch chất lượng cao (rau, đậu, dưa...).

3.3.2. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng đào tạo nghề

Chất lượng nguồn nhân lực có quyết định lớn đến vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, chất lượng nguồn nhân lực thấp rất khó đáp ứng được yêu cầu của các nhà tuyển dụng. Trong bối cảnh hiện nay, huyện Thái Thụy cần đẩy nhanh việc rà soát và lồng ghép các giải pháp tăng cường đầu tư phát triển dạy nghề nâng cao chất lượng nguồn lao động. Các ngành nghề đào tạo cần đa dạng, trong đó tập trung chủ yếu vào việc đào tạo các nghề theo nhu cầu thị trường. Thực hiện quyết liệt và đồng bộ giải pháp chuyển mạnh hình thức đào tạo nghề theo năng lực sẵn có của các cơ sở đào tạo sang đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động. Đào tạo các nghề sản xuất công nghiệp và dịch vụ để cung ứng nhu cầu lao động địa phương cho các khu công nghiệp, làng nghề.

3.3.3. Phát triển các doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn huyện

Doanh nghiệp và làng nghề ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tạo việc làm cho lao động nông thôn, trên địa bàn huyện Thái Thụy, chỉ tính năm 2021 đã có 18.500 lao động làm việc tại các làng nghề. Vì vậy, trong thời gian tới huyện Thái Thụy cần tập trung phát triển các doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn bằng cách: Tuyên truyền sâu rộng các nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước trong trợ giúp phát triển doanh nghiệp, làng nghề; Cải thiện các quy định pháp lý về thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký thành lập doanh nghiệp, làng nghề; Hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho các doanh nghiệp, làng nghề, xây dựng kế hoạch huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng.

3.3.4. Thu hút đầu tư, phát triển các khu công nghiệp

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, việc hình thành và phát triển các khu công nghiệp là xu hướng tất yếu. Các khu công nghiệp đã và sẽ tạo ra nhiều việc làm cho lao động nông thôn của các địa phương. Để thu hút đầu tư, phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn, huyện Thái Thụy cần thực hiện các giải pháp: Tạo điều kiện để các chủ đầu tư thúc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, hỗ trợ khâu đền bù, giải phóng mặt bằng; Cải thiện môi trường đầu tư đồng thời tăng tính hấp dẫn của các khu công nghiệp; Đẩy mạnh tuyên truyền vận động nhân dân vùng quy hoạch để mọi người dân hiểu rõ và tự giác ủng hộ chủ trương phát triển khu công nghiệp của huyện nhằm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nền kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần nhân dân.

3.3.5. Tăng cường hoạt động xuất khẩu lao động

Để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện trong thời gian tới, huyện Thái Thụy cần đẩy mạnh sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND các xã, thị trấn, tăng cường hoạt động tuyên truyền về xuất khẩu lao động nhằm thu hút sự quan tâm của người dân, những người có nhu cầu đi xuất khẩu lao động, nâng cao nhận thức của người lao động về xuất khẩu lao động, giúp người dân hiểu rõ các vấn đề như thị trường xuất khẩu lao động, vai trò, ý nghĩa của xuất khẩu lao động, quyền lợi và trách nhiệm của người lao động...

4. Kết luận

Vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động là một trong những nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng và toàn dân, của các cấp, các ngành. Trong những năm qua, các cấp, các ngành huyện Thái Thụy đã có nhiều biện pháp để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Để nâng cao cơ hội tìm việc làm, huyện Thái Thụy đã tăng cường hoạt động đào tạo nghề, chỉ tính riêng năm 2021 đã có 13.500 lượt người tham gia các lớp đào tạo tại cộng đồng. Để giúp lao động tự tạo việc làm, huyện Thái Thụy đã đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ tín dụng tạo việc làm với 10 tỷ đồng năm 2019 và tăng lên 24 tỷ đồng năm 2021. Tuy nhiên, cho đến năm 2021, tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo vẫn chiếm tỷ lệ cao (76,1%), tình trạng thất nghiệp ở các độ tuổi vẫn trên 20%. Để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trong thời gian tới, huyện Thái Thụy cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, gồm: tạo việc làm trong nông nghiệp; phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng đào tạo nghề; phát triển các doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn huyện; thu hút đầu tư, phát triển các khu công nghiệp; tăng cường hoạt động xuất khẩu lao động.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Thái Thụy Department of Labor, Invalids and Social Affairs, *Summary report on Labor, Invalids and Social Affairs*, 2020, 2021, 2022.
- [2] D. K. Le, "Developing vocational training for rural youth in order to industrialize and modernize agriculture and rural areas," *Journal of Labors and Society*, vol. 3, pp. 29-35, 1999.
- [3] T. K. N. Ly, "Solutions to improve the effectiveness of vocational training for rural workers in Đinh Hoa district, Thai Nguyen province," Master's thesis in economics, TNU - University of Agriculture and Forestry, 2019.
- [4] V. H. Nguyen, "Economic restructuring, labor structure and industry development in rural areas," *Journal of Labors and Society*, vol. 8, p. 24-30, 2000.
- [5] X. A. Bui, "Creating jobs in Thai Binh province - Current situation and solutions," Master thesis in economics, Ho Chi Minh National Academy of Politics, 2008.
- [6] T. K. H. Nguyen, "Some solutions to create jobs for rural workers in Gia Lam district, Hanoi city," Master's thesis in economics, Hanoi University of Agriculture, 2013.
- [7] V. L. Tran, "Using labor resources in rural areas today," *Journal of Economics and Forecast*, vol. 3, pp. 45-52, 2005.
- [8] N. T. Duong, "Labor and employment situation in rural Vietnam," *Can Tho University Journal of Science*, vol. 30, pp. 42-50, 2013.
- [9] N. A. Dang, "Problems of labor, employment and human resource development in rural areas today," *Journal of Labors and Society*, vol. 4, pp. 24-32, 2010.
- [10] Statistical office of Thai Thụy district, *Thai Thụy district statistical yearbook 2021, 2022*.